TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TP** **TỈNH BĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 172/2023/QĐST-HNGĐ	*TP, ngày 20 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 117/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm 7, thôn Xuân Phương, xã Phước Sơn, huyện TP, tỉnh BĐ.

Bị đơn: Anh Trần Văn S, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm 7, thôn Xuân Phương, xã Phước Sơn, huyện TP, tỉnh BĐ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng Nh và anh Trần Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị Hồng Nh và anh Trần Văn S thống nhất có 01 con chung là Trần Nguyễn An Kh, sinh ngày 19/9/2018; hiện đang ở cùng vợ chồng, sức khỏe bình thường.

Chị Nguyễn Thị Hồng Nh và anh Trần Văn S thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Hồng Nh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Nguyễn An Kh; anh Trần Văn S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng là 1.500.000đồng, kể từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi cháu Trần Nguyễn An Kh đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Hồng Nh và anh Trần Văn S thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng Nh tự nguyện chịu án phí về ly hôn là 150.000 đồng và án phí về cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001547 ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP, tỉnh BĐ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh BĐ;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP;
- UBND phường Quang Trung, thành phố QN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cẩm Tú